TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ** TỈNH THỪA THIÊN HUẾ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 02/2023/DS-ST.
Ngày: 16-03-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Lương

2. Bà Trần Thị Thu Điệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Hoàng, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Diệu Hảo, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 03 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 13/2021/TLST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2021 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2022, Thông báo mở lại phiên tòa sơ thẩm số 30/TB-TA ngày 03 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần S;

Địa chỉ: Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường V, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh;

- *Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Bảo Quốc V - Chuyên viên quản lý nợ Chi nhánh Thừa Thiên Huế - Sacombank; Đại đại diện theo ủy quyền Văn bản ủy quyền số 09/2023/GUQ-CN TTH ngày 03/01/2023; ông V có mặt;

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Tiến Ph; địa chỉ: Thôn Tr, thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T91, Quân khu 4, huyện Nghi Xuân, tỉnh Nghệ An; ông Ph có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị Hương L; địa chỉ: Thôn Tr, thị trấn Ph, huyện Ph, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, phía nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) trình bày:

Ông Hoàng Tiến Ph có vay Ngân hàng Thương mại cổ phần S 100.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số LD1605300169 ngày 22/02/2016, mục đích vay: sinh hoạt tiêu dùng, thời hạn vay: 36 tháng, thời điểm trả hết nợ: 22/02/2019.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông Hoàng Tiến Ph đã thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là: 41.724.000 đồng. Trong đó: Gốc: 33.324.000 đồng, lãi: 8.400.000 đồng. Kể từ tháng 03 năm 2017 đến nay ông Ph không trả nợ nữa.

Do ông Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Hoàng Tiến Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/03/2023 là: 126.250.427 đồng (làm tròn 126.250.500 đồng), trong đó nợ gốc: 66.676.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 16.800.000 đồng, nợ lãi gốc quá hạn: 42.774.472 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 17/03/2023 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại các Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Đồng thời, buộc ông Hoàng Tiến Ph phải chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí và các chi phí phát khác (nếu có).

Tại bản tự khai ngày 09/01/2022 ông Hoàng Tiến Ph trình bày: Ông Hoàng Tiến Ph và bà Nguyễn Thị Hương L có ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng Sacombank – Phòng giao dịch thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Ông Ph là người đứng tên ký và chịu trách nhiệm vay tiền, bà Nguyễn Thị Hương L là người liên quan vay số tiền 100.000.000 đồng. Trước khi đi chấp hành án, ông Ph trả đúng gốc và lãi theo đúng kì hạn. Ngày 15/3/2017 ông Ph đi chấp hành án đến nay. Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về tiền nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn ông Ph hoàn toàn không đồng ý. Về số tiền gốc còn nợ: 66.676.000 đồng, ông Ph chấp nhận trả sau khi chấp hành án trở về địa phương và trả lãi đến ngày 15/3/2017. Ông tự nguyện chịu hoàn toàn trách nhiệm trả nợ, không liên quan đến bà Nguyễn Thị Hương L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Hương L trình bày thống nhất với ý kiến của ông Ph.

Trong quá trình giải quyết vụ án thì bà Nguyễn Thị Hương L gửi đơn ly hôn với ông Ph đến Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh và Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân đã thụ lý và giải quyết. Tại Bản án số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 29/06/2022 đã quyết định:

“ [1]*... Xử cho chị Nguyễn Thị Hương L được ly hôn anh Hoàng Tiến Ph.”*

Đại diện hợp pháp của Ngân hàng không chấp nhận ý kiến của ông Ph, vẫn giữ nguyên yêu cầu buộc ông Hoàng Tiến Ph có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 16/03/2023 là: 126.250.427 đồng (làm tròn 126.250.500 đồng) và không yêu cầu bà L phải có nghĩa vụ liên đới trả nợ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cho đến trước khi nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp

lệ nhưng vắng mặt. Việc Tòa án đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của pháp luật theo Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị căn cứ Điều 26, Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 280, 282, 357, 463, 465, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Hoàng Tiến Ph có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ là: 126.250.427 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 17/03/2023 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng các bên đã ký kết;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Hội đồng xét xử nhận định :

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa ông Ph, bà L vắng mặt. Ông Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bà L được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt ông Ph, bà L.

[2] Về nội dung:

Theo Hợp đồng tín dụng số LD1605300169 ngày 22/02/2016 thì Ngân hàng Thương mại cổ phần S đã cho ông Hoàng Tiến Ph vay số tiền 100.000.000 đồng; mục đích vay: sinh hoạt tiêu dùng, thời hạn vay: 36 tháng, thời điểm trả hết nợ: 22/02/2019. Hợp đồng này được ký kết hoàn toàn tự nguyện và đúng thẩm quyền nên có hiệu lực pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, từ ngày giải ngân đầu tiên đến nay Ông Hoàng Tiến Ph đã trả cho Ngân hàng tổng số tiền gốc và lãi là: 41.724.000 đồng. Trong đó: Gốc: 33.324.000 đồng, lãi: 8.400.000 đồng. Tính đến ngày 16/03/2023 (ngày xét xử sơ thẩm) ông Ph còn nợ là: 126.250.427 đồng (làm tròn 126.250.500 đồng), trong đó nợ gốc: 66.676.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 16.800.000 đồng, nợ lãi gốc quá hạn: 42.774.472 đồng.

Do ông Hoàng Tiến Ph vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Phong thanh toán khoản nợ gồm: nợ gốc, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn như hợp đồng đã ký kết là có căn cứ để chấp nhận.

Về nghĩa vụ thanh toán, theo Hợp đồng đã ký kết với Ngân hàng, tại thời điểm ông Ph vay thì ông với bà Nguyễn Thị Hương L đang là quan hệ vợ chồng. Mục đích vay: sinh hoạt tiêu dùng. Bà L cũng thừa nhận như ý kiến của ông Ph. Mặc dù cho đến ngày xét xử sơ thẩm, ông Ph, bà L đã ly hôn (Bản án số 74/2022/HNGĐ-ST ngày 29/06/2022 của TAND huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh) nhưng họ vẫn phải có nghĩa vụ chung thanh toán các khoản nợ với Ngân hàng. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã giải thích về nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng nhưng Ngân hàng chỉ yêu cầu ông Ph thanh toán toàn bộ các khoản nợ theo yêu cầu khởi kiện mà không yêu cầu bà L trả nợ. Ông Ph cũng đề nghị ông chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng, không liên quan gì đến bà L. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện nên cần chấp nhận.

Như vậy tính đến ngày 16/03/2023 (ngày xét xử sơ thẩm) ông Hoàng Tiến Ph phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng là: 126.250.427 đồng (làm tròn 126.250.500 đồng), trong đó nợ gốc: 66.676.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 16.800.000 đồng, nợ lãi gốc quá hạn: 42.774.472 đồng.

[3] Về án phí:

- Ông Hoàng Tiến Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 126.250.427 đồng x 5% = 6.312.525 đồng (Làm tròn số là 6.312.500 đồng).

- Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 471, 474 và Điều 476 Bộ luật Dân sự 2005; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng; Điều 27 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đối với ông Hoàng Tiến Ph;

- Buộc ông Hoàng Tiến Ph phải trả thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền còn nợ là 126.250.472 đồng (làm tròn 126.250.500 đồng), trong đó nợ gốc: 66.676.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 16.800.000 đồng, nợ lãi gốc quá hạn: 42.774.472 đồng;

- Kể từ ngày 17 tháng 3 năm 2023 ông Hoàng Tiến Ph còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số LD1605300169 ngày 22/02/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

2. Về án phí:

- Buộc ông Hoàng Tiến Ph phải chịu 6.312.500 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm;

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S 2.754.000 đồng (Hai triệu bảy trăm năm mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại các biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2011/009938 ngày 08/7/2021 và AA/2011/009940 ngày 08/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Trà.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy đinh tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; được bổ sung theo Luật sửa đổi bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014, thì ngươi được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi bổ sung Luật Thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên

quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh TT Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- Chi cục THADS thị xã Hương Trà;
- Các đương sự;
- Lưu dán;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Hữu Nam